

Hồ sơ, tài liệu lưu trữ của các cơ quan có tính chất tạm thời, thì khi cơ quan giải thể, sẽ do cơ quan chủ quản cấp trên trực tiếp thu nhận và gìn giữ.

Trong trường hợp một cơ quan được tách ra làm hai hoặc nhiều cơ quan, thì phần hồ sơ, tài liệu lưu trữ liên quan đến công việc của cơ quan nào sẽ do cơ quan ấy tiếp thu để sử dụng.

### ĐÁNH GIÁ VÀ TIÊU HỦY HỒ SƠ, TÀI LIỆU LƯU TRỮ

**Điều 35.** — Chỉ được phép tiêu hủy những hồ sơ, tài liệu lưu trữ theo quyết định của Hội đồng đánh giá hồ sơ, tài liệu lưu trữ có thẩm quyền.

**Điều 36.** — Thành phần Hội đồng đánh giá hồ sơ, tài liệu lưu trữ quy định như sau:

a) Ở cơ quan trung ương gồm có:

— Chánh văn phòng đại diện Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ hoặc Thủ trưởng các đoàn thể nhân dân: Chủ tọa.

— Đại diện của cơ quan có hồ sơ, tài liệu lưu trữ: Ủy viên.

— Đại diện của Cục trưởng cục Lưu trữ: Ủy viên.

b) Ở cấp khu, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gồm có:

— Chánh văn phòng Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố đại diện Ủy ban hành chính: Chủ tọa.

— Đại diện cơ quan có hồ sơ, tài liệu lưu trữ: Ủy viên.

— Phụ trách kho lưu trữ ở khu, tỉnh, thành phố: Ủy viên.

Đối với các loại hồ sơ có tính chất đặc biệt quan trọng thì Chủ tịch Hội đồng đánh giá phải thỉnh thị Phủ Thủ tướng (nếu là cơ quan trung ương) hoặc Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (nếu là cơ quan địa phương).

**Điều 37.** — Khi tiêu hủy hồ sơ, tài liệu lưu trữ đã được Hội đồng đánh giá nói ở điều 36 trên đây cho phép, phải làm biên bản và có sự chứng kiến của Chánh, Phó văn phòng hoặc Trưởng, Phó phòng hành chính của cơ quan.

### THỐNG KÊ, SẮP XẾP VÀ GIỮ GÌN HỒ SƠ, TÀI LIỆU LƯU TRỮ

**Điều 38.** — Mỗi bộ phận, phòng hoặc kho lưu trữ phải có sổ thống kê hồ sơ, tài liệu lưu trữ

đang giữ và có «tủ thẻ hồ sơ» tài liệu lưu trữ để tra cứu và tìm kiếm.

Mẫu các sổ thống kê và phương pháp làm và sắp xếp những «tủ thẻ hồ sơ» do Cục trưởng cục Lưu trữ quy định.

**Điều 39.** — Phương pháp sắp xếp hồ sơ, tài liệu lưu trữ của các bộ phận, phòng và kho lưu trữ do Cục trưởng cục Lưu trữ quy định.

**Điều 40.** — Các xí nghiệp, các cơ quan làm việc khoa học, kỹ thuật phải chia hồ sơ, tài liệu lưu trữ ra thành hai loại: hồ sơ, tài liệu lưu trữ hành chính và hồ sơ, tài liệu lưu trữ khoa học, kỹ thuật.

**Điều 41.** — Để tránh âm, mốc và mối mọt, đề bảo vệ bí mật của Nhà nước, nơi để hồ sơ, tài liệu lưu trữ phải là những phòng cao ráo, thoáng khí và có cửa, khóa chắc chắn.

Ở các bộ phận, phòng, kho lưu trữ phải có biện pháp đề phòng cháy và có các phương tiện, dụng cụ chữa cháy.

**Điều 42.** — Các xướng phim, các cơ quan nhiếp ảnh, đài phát thanh phải có bộ phận lưu trữ có trang bị cần thiết để bảo quản các phim ảnh, âm, dây ghi âm, v.v...

**Điều 43.** — Hồ sơ, tài liệu lưu trữ phải luôn luôn được sắp xếp gọn gàng để có thể di chuyển nhanh chóng khi cần thiết.

### Mục III. — Điều khoản thi hành

**Điều 44.** — Các quy định trước đây trái với điều lệ này đều bãi bỏ.

**Điều 45.** — Mỗi cơ quan phải căn cứ vào bản điều lệ này mà làm bản quy định chi tiết về công tác công văn, giấy tờ và công tác lưu trữ của cơ quan.

**Điều 46.** — Ông Bộ trưởng Phủ Thủ tướng có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra, đôn đốc việc thi hành điều lệ này.

Hà nội, ngày 28 tháng 9 năm 1963

T. M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

**CHỈ THỊ số 94-TTg về việc đẩy mạnh phát triển tàu, thuyền vận tải và nghề cá.**

Đề khắc phục tình trạng thiếu cân đối giữa giao thông vận tải thủy và nghề cá theo yêu

cầu phát triển của nền kinh tế quốc dân, khối lượng vận chuyển hàng hóa bằng đường thủy và nghề cá ngày càng tăng nhưng khả năng phương tiện tăng quá chậm, thậm chí có loại bị sụt nhiều, công tác quản lý vận tải, quản lý cơ sở đóng, sửa chữa và sử dụng tàu, thuyền nói chung chưa tốt.

Căn cứ các ý kiến đã nhất trí giữa các bộ, các ngành và Ủy ban hành chính các địa phương trong hội nghị phát triển thuyền ngày 10-5-1963 và 5-7-1963 do Thủ Thủ tướng triệu tập, Thủ tướng Chính phủ thông qua về nguyên tắc đề án phát triển thuyền vận tải và nghề cá do bộ Giao thông vận tải trình bày và chỉ thị cho các bộ, các ngành, các địa phương chú trọng giải quyết tốt những vấn đề sau đây:

1. Ủy ban kế hoạch Nhà nước, bộ Giao thông vận tải, Tổng cục thủy sản cần tính toán kỹ đề thống nhất phương hướng và yêu cầu tăng về khối lượng tàu thuyền vận tải và nghề cá so với tốc độ tăng về sản xuất và xây dựng cơ bản của Nhà nước năm nay và cho những năm sau; xác định chỉ tiêu đóng tàu, thuyền để giao cho các ngành và các địa phương, trước mắt là kế hoạch 1963, kê cả số thuyền phải bù cho số bị hư nát và số dự trữ cần thiết để phòng kế hoạch đột xuất.

2. Tổng cục lâm nghiệp cần soát lại kế hoạch khai thác, phân phối gỗ đóng tàu, thuyền của Nhà nước từ đầu năm, đối chiếu với yêu cầu cụ thể để đóng tàu, thuyền, đặt mức phấn đấu bảo đảm hoàn thành vượt mức kế hoạch khai thác, phân phối gỗ đóng tàu, thuyền cho vận tải và nghề cá.

3. Ủy ban khoa học Nhà nước, bộ Giao thông vận tải, Tổng cục thủy sản, Tổng cục lâm nghiệp nghiên cứu xác định tiêu chuẩn sử dụng các loại gỗ đóng tàu, thuyền, mở rộng chủng loại gỗ cần thiết đáp ứng yêu cầu đóng tàu, thuyền, hợp với khả năng thực tế rừng của nước ta.

Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục thủy sản, Ủy ban hành chính các địa phương cần tích cực lãnh đạo, hướng dẫn và đề ra chế độ quản lý chặt chẽ việc sử dụng gỗ cho các cơ sở đóng tàu, thuyền, sử dụng bảo quản tốt, triệt để tiết kiệm gỗ và các nguyên liệu, vật liệu khác. Trước mắt phải nghiên cứu và phổ biến ngay, *thiết kế mẫu* cho từng loại tàu, thuyền xuống tận cơ sở, *định mức sử dụng quy cách và tiết kiệm gỗ* và bảo đảm an toàn cho giao thông vận tải và nghề cá. Mặt khác cần xúc tiến việc tổ chức màng lưới ngâm tẩm gỗ, hiện nay cần tận dụng các cơ sở ngâm tẩm sẵn có của bộ Giao thông vận tải để đáp ứng nhu cầu cho các ngành.

Đặc biệt cần chú trọng tận dụng các thứ gỗ đóng tàu, thuyền hiện có. Các cơ sở quốc doanh (trung ương cũng như địa phương) sau khi đã lựa chọn các cỡ gỗ đúng quy cách để đóng tàu, thuyền lớn cho quốc doanh vận tải, cần phải sử dụng tốt các cơ sở có thể đóng thuyền được để đóng thuyền nhỏ cung cấp cho các hợp tác xã vận tải và đánh cá. Tuyệt đối cấm không được dùng các thứ gỗ ấy vào việc khác.

4. Đối với các cơ sở đóng và sửa chữa tàu, thuyền của các xí nghiệp quốc doanh, công tư hợp doanh và hợp tác xã, Ủy ban kế hoạch Nhà nước, bộ Giao thông vận tải, Tổng cục thủy sản cần nghiên cứu đề có quy hoạch, phân công hợp lý nhằm chuyên môn hóa việc đóng tàu, thuyền. Phải quản lý tốt và tận dụng các cơ sở hiện có, đồng thời tùy theo điều kiện thuận lợi nhất là ở các địa phương có nhiều nguyên liệu, vật liệu, thiết bị, kỹ thuật và nhân lực thì có thể phát triển thêm cơ sở mới một cách vững chắc.

Ngoài chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước giao, các cơ sở nếu còn dư lực lượng cần phải tận dụng để phục vụ cho nhu cầu của địa phương.

5. Ủy ban hành chính các địa phương có trách nhiệm lãnh đạo và giúp đỡ các ty lâm nghiệp, giao thông vận tải, thủy sản, công nghiệp địa phương đẩy mạnh hơn nữa việc cung cấp gỗ và việc đóng tàu, thuyền theo kế hoạch của trung ương và địa phương. Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục thủy sản, Tổng cục lâm nghiệp chỉ đạo hướng dẫn về mặt kế hoạch và nghiệp vụ chuyên môn đối với các ty và các cơ sở khai thác gỗ, các cơ sở đóng tàu, thuyền của địa phương thuộc phạm vi quản lý của mình; thường xuyên cử cán bộ chuyên môn, kỹ thuật về các cơ sở để kiểm tra, hướng dẫn, giúp đỡ, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch phân phối gỗ và các nguyên liệu, vật liệu khác, bảo đảm đúng và sửa chữa tàu thuyền theo chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước và kế hoạch của địa phương.

6. Đề bảo đảm kế hoạch phát triển tàu, thuyền vận tải và nghề cá được thuận lợi, các bộ, các ngành có liên quan cần phối hợp nghiên cứu chuẩn bị các văn bản cần thiết về chế độ, chính sách trình Thủ tướng Chính phủ quyết định:

a) Tổng cục lâm nghiệp phụ trách phối hợp với bộ Giao thông vận tải, Tổng cục thủy sản, Ủy ban khoa học Nhà nước, bộ Nội thương, bộ Lao động, ban Nông nghiệp trung ương, Tổng cục lương thực nghiên cứu;

— Việc mở rộng các loại gỗ mới đẽ đóng tàu, thuyền;

— Chính sách đối với sơn tràng, công nhân, lâm nghiệp, cung cấp lương thực, vải, v.v...

b) Ủy ban kế hoạch Nhà nước phụ trách phối hợp với bộ Giao thông vận tải, Tổng cục thủy sản, Tổng cục lâm nghiệp, Ủy ban khoa học Nhà nước nghiên cứu:

— Chính sách tiết kiệm gỗ, xác định chủng loại gỗ ngâm tẩm;

— Hướng phát triển màng lưới ngâm tẩm gỗ;

— Thiết kế mẫu, bản vẽ đóng các loại tàu, thuyền để hướng dẫn cho các cơ sở, định mức sử dụng gỗ từng loại tàu thuyền.

c) Ủy ban kế hoạch Nhà nước phụ trách phối hợp với bộ Tài chính, Ngân hàng trung ương, bộ Giao thông vận tải, Tổng cục thủy sản, Tổng cục lâm nghiệp nghiên cứu:

— Quy hoạch cơ sở đóng và sửa chữa tàu, thuyền để chuyên môn hóa sản xuất và quản lý hợp lý.

— Chính sách giá cả về khai thác cung cấp gỗ, đóng tàu, thuyền, vận chuyển, cho vay.

d) Bộ Nội thương phụ trách phối hợp với Ủy ban kế hoạch Nhà nước, Tổng cục lâm nghiệp, bộ Công nghiệp nhẹ, bộ Ngoại thương, Tổng cục vật tư, Tổng cục thủy sản, bộ Giao thông vận tải nghiên cứu:

— Chính sách thu mua, phân phối các loại nguyên liệu, vật liệu như dầu chổi, sơn, dây, gai, tre, vải bươm, v.v...

d) Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục thủy sản do bộ Giao thông vận tải chủ trì nghiên cứu:

— Chế độ quản lý các cơ sở đóng tàu, thuyền, sử dụng bảo quản tàu, thuyền và nguyên liệu, vật liệu.

Văn phòng Công nghiệp, Tài chính thương nghiệp Phủ Thủ tướng cùng với các ngành nói trên chuẩn bị các văn bản và theo dõi việc chấp hành chỉ thị về phát triển tàu, thuyền.

Nhận được chỉ thị này, các ngành, các cấp, cần đặt kế hoạch thi hành ngay, nếu có gặp khó khăn trở ngại thì kịp thời báo cáo lên Thủ tướng Chính phủ giải quyết.

Hà nội, ngày 24 tháng 9 năm 1963

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

## QUYẾT ĐỊNH số 95-TTg về việc cải tiến và tăng cường công tác tính chi số vật giá bán lẻ.

Thời gian qua, việc tính chi số vật giá bán lẻ hàng tháng, quý, năm theo tinh thần quyết định số 1534-TN ngày 10-4-1958 của Thủ tướng Chính phủ về cơ bản đã phản ánh được một phần tình hình khách quan về sự biến động của giá cả chung trên thị trường xã hội. Nhờ vậy, đã góp phần phục vụ cho Chính phủ và các ngành trong việc theo dõi thị trường, qua đó tăng cường chỉ đạo các mặt công tác sản xuất, phân phối, quản lý thị trường và bình ổn vật giá.

Tuy nhiên, do tổ chức thống kê vật giá từ trung ương đến địa phương còn yếu, khả năng của cán bộ có hạn, việc phân công phối hợp giữa các ngành Thống kê, Thương nghiệp và Thuế vụ chưa chặt chẽ nên việc tính chi số vật giá bán lẻ hiện nay còn một số nhược điểm sau đây:

— Chi số hiện nay mới tính theo giá tiêu thụ bình quân của thương nghiệp xã hội, nên chưa phản ánh được tình hình biến động riêng của thị trường xã hội chủ nghĩa và thị trường tự do;

— Tình hình kinh tế ngày càng phát triển. Nhiều khu vực kinh tế mới đang hình thành và mở rộng dần. Nhưng về phạm vi tính chi số giá bán lẻ hiện nay chỉ dựa vào giá cả của 11 thị trường thành thị chính để tính chi số và tổng hợp thành chi số chung của cả miền Bắc. Việc tính chi số ở thị trường nông thôn tuy đã bắt đầu làm nhưng chưa thành nề nếp và chưa có tổ chức bảo đảm làm chu đáo. Do đó chi số vật giá bán lẻ tổng hợp hiện nay chưa phản ánh đầy đủ tình hình thực tế về sự biến động giá cả chung của cả miền Bắc;

— Về phương pháp, việc tính chi số vật giá bán lẻ tiến hành hàng tháng theo giá bình quân các mặt hàng đại biểu của 10 loại hàng tiêu dùng chủ yếu nhưng về quyền số thì lại tính theo mức tiêu thụ chung của cả năm. Do đó cũng chưa phản ánh được hết tình hình thay đổi giá cả thực tế hàng tháng, nhất là đối với những thứ hàng có tính chất thời vụ (rau, hoa quả, hàng may mặc mùa đông, mùa hè...).

— Mặt khác, tổ chức và phương pháp điều tra tình hình, đăng ký giá cả hàng hóa trên thị trường còn có nhiều thiếu sót, có nơi có lúc chưa phản ánh được trung thực tình hình giá cả thực tế.

Để phát huy tác dụng của việc tính chi số vật giá bán lẻ góp phần phục vụ tốt hơn cho